

HĐTTL VN30 – CƠ HỘI MUA TRONG CÁC NHỊP ĐIỀU CHỈNH CỦA VN30-INDEX

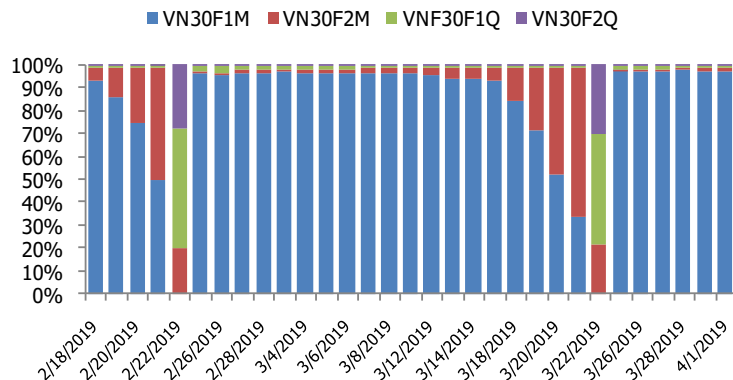
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1904	18/04/2019	17	890	18.33
VN30F1905	16/05/2019	45	888	24.90
VN30F1906	20/06/2019	80	888	29.71
VN30F1909	19/09/2019	171	885	45.94

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Giăng co là từ duy nhất để diễn tả diễn biến thị trường phiên đầu tháng 4. Kết phiên, VN-Index tăng 7,77 điểm lên mức 988,53 điểm; HNX-Index vẫn trên tham chiếu 0,29 điểm, dừng ở mức 107,72 điểm. Độ rộng thị trường khá cân bằng với 327 mã tăng và 338 mã giảm điểm. Nhóm cổ phiếu VN30 là động lực chính củng cố cho đà tăng thị trường trước sức ép đến từ áp lực bán. Các mã như VNM, GAS, MSN, PLX đều tăng trưởng hơn 2%. Anh em nhà họ Vingroup là VHM và VRE cũng đóng góp vào sắc xanh của thị trường, đặc biệt VRE bứt phá tăng 4,3%. Thanh khoản thị trường trong phiên chiều được cải thiện đáng kể nhưng nhìn chung vẫn ở mức trung bình. Tổng khối lượng giao dịch trên HSX và HNX đạt 216 triệu cổ phiếu, trị giá 4.600 tỷ đồng.
- Các hợp đồng phái sinh đồng loạt tăng điểm trong phiên hôm nay. Tuy nhiên, cả 4 HĐTL vẫn thấp hơn VN30 Index từ 14,83 đến 18,73 điểm cho thấy giới đầu tư chưa "tự tin" vào nhịp hồi phục này của thị trường. Nếu VN30F1904 vượt thành công vùng 895 điểm, xu hướng giảm kết thúc, vùng dao động mới 890-920 điểm sẽ đóng vai trò vùng dao động mục tiêu trong hiện tại. Bối cảnh lúc này đang "trong ấm, ngoài êm" khi các biến số vĩ mô vừa được công bố đang ủng hộ thị trường, thị trường thế giới cũng đã có kết thúc tuyệt vời trong quý đầu tiên. Thị trường chứng khoán toàn cầu đang hào hứng với tin vui từ sự phục hồi nền kinh tế số 2 thế giới, làm giảm bớt lo ngại về tăng trưởng suy yếu của kinh tế toàn cầu. Các chỉ số tương lai của chứng khoán Mỹ cũng đang đồng loạt tăng điểm gần 1%, nhiều khả năng thị trường trong nước sẽ tiếp tục có phiên tăng điểm vào ngày mai. Giới đầu tư có thể cân nhắc các vị thế mua VN30F1904 trong các nhịp giăng co của VN30-Index trong phiên ngày mai.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index tiếp tục đà hồi phục mạnh trong phiên giao dịch ngày 01/04/2019. Khối lượng giao dịch vượt ngưỡng trung bình 20 ngày cho thấy nhà đầu tư đã bớt bi quan và tham gia giao dịch nhiều hơn. Nếu vượt vùng kháng cự 910 điểm thì mục tiêu mới của VN30-Index sẽ là vùng 920-930 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Long trading xem xét mở với VN30F1904 quanh 887-890 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 895 đến 900 điểm, Stoploss nếu thủng 887 điểm. Vị thế BÁN trading xem xét mở nếu hồi phục với biên độ rộng trên cơ sở thanh khoản thấp.

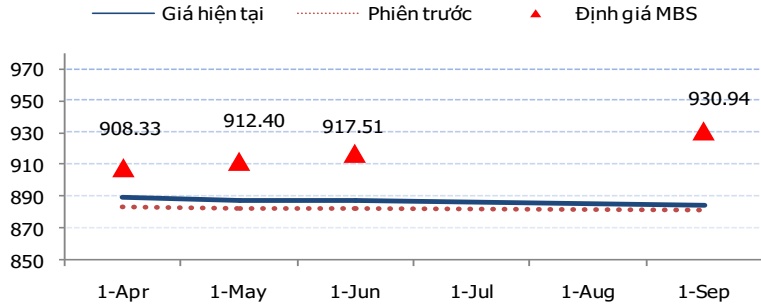
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Canh Long với VN30F1904 quanh 887-890 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 910-920 điểm, Stoploss nếu thủng 884 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Xem xét mở vị thế Short spread (VN30F1905-VN30F1904) ở mức giá 0 điểm kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá hai hợp đồng giảm xuống dưới -3 điểm.

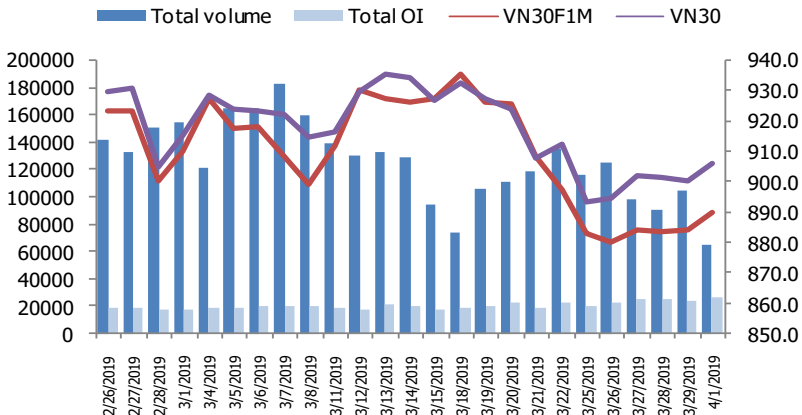
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1904	890.0	0.68	64,539	- 37.63	26118	12.75
VN30F1905	887.5	0.52	215	- 24.03	320	18.52
VN30F1906	887.8	0.55	18	- 79.78	269	0.75
VN30F1909	885.0	0.42	15	- 21.05	175	0.57
Tổng			64,787	- 37.62	26,882	12.59

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Dù đã tăng trong phiên đầu tuần nhưng khoảng cách giữa chỉ số các HẾTTL và cơ sở vẫn chưa được rút gọn là bao, duy trì ở mức -15,87 điểm đến -20,87 điểm. Chốt phiên, hợp đồng tháng 4 tăng 0,68% lên 890 điểm, basis đạt -15,87 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 887,5 điểm (+0,52%), 887,8 điểm (+0,55%) và 885,0 điểm (+0,42%). Theo đó basis lần lượt đạt -18,37 điểm, -18,07 điểm và -20,87 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên hôm nay giảm mạnh 38% đạt 64.787 hợp đồng được khớp lệnh, kéo giá trị giao dịch xuống chỉ đạt 5.760,4 tỷ đồng, thấp hơn nhiều so với phiên trước. Hợp đồng tháng 4 có KLGD chiếm tỷ trọng áp đảo toàn thị trường với 64.539 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1904 là 908,33 điểm (cao hơn 18,33 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1905 là 912,40 điểm (+24,90 điểm), VN30F1906 là 917,51 điểm (+29,71 điểm) và VN30F1909 là 930,94 điểm (+45,94 điểm).

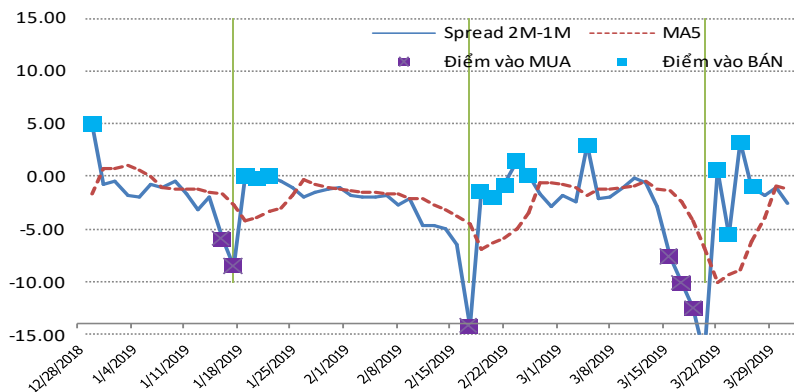
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



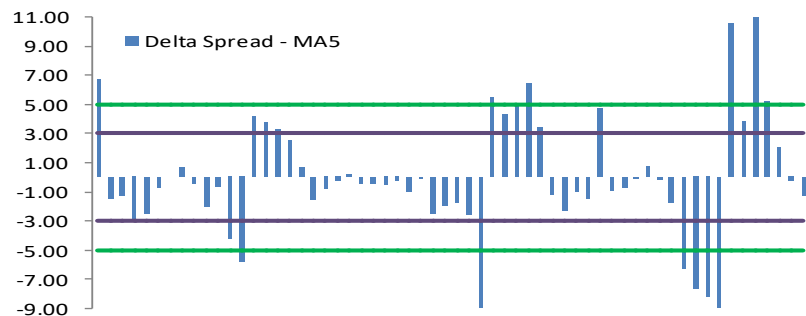
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-2.50	-1.10	-1.40	-1.22	-1.28
VN30F1Q - VN30F1M	-2.20	-1.10	-1.10	#N/A	#N/A
VN30F1Q - VN30F2M	0.30	0.00	0.30	#N/A	#N/A
VN30F2Q - VN30F1M	-5.00	-2.70	-2.30	#N/A	#N/A
VN30F2Q - VN30F2M	-2.50	-1.60	-0.90	#N/A	#N/A
VN30F2Q - VN30F1Q	-2.80	-1.60	-1.20	-1.34	-1.46

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



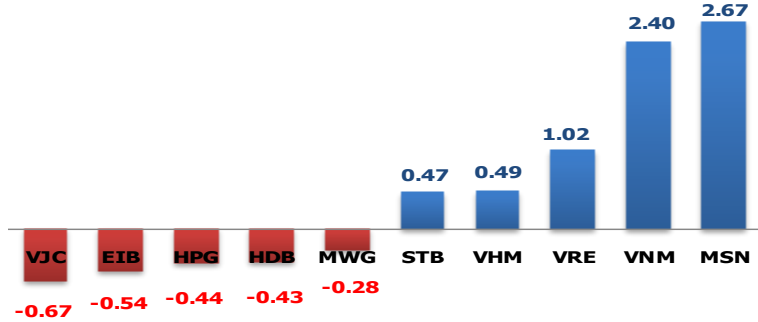
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Trước những diễn biến tích cực của thị trường chứng khoán thế giới cuối tuần trước, cả 4 HĐTL đều tăng điểm trong phiên giao dịch hôm nay. Trong đó, hợp đồng VN30F1904 tăng mạnh nhất trong 4 hợp đồng lên 890 điểm, hiện đang thấp hơn 15,87 điểm so với VN30, cho thấy xu hướng thu hẹp basis của hợp đồng này. Đồng thời, nhờ mức tăng mạnh hơn so với các hợp đồng còn lại nên chênh lệch giá của hợp đồng này với các hợp đồng kỳ hạn xa hơn cũng được mở rộng. Chốt phiên, chênh lệch giá hai hợp đồng VN30F1905-VN30F1904 giảm xuống -2,5 điểm. Trong khi đó, chênh lệch giá hai hợp đồng VN30F1906-VN30F1905 hiện ở mức 0,3 điểm; chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất tiếp tục giảm xuống -2,8 điểm.
- Trong bối cảnh chênh lệch giá các hợp đồng tương lai với chỉ số cơ sở đang chịu áp lực điều chỉnh, nhà đầu tư có thể tiếp tục kỳ vọng vào xu hướng điều chỉnh basis của các hợp đồng, đặc biệt là hợp đồng kỳ hạn gần nhất. Vì vậy, nhà đầu tư nên xem xét nắm giữ vị thế Short spread (VN30F1905-VN30F1904) đã được khuyến nghị trong bản tin trước. Kỳ vọng chốt lời khi hợp đồng VN30F1904 hồi phục để bắt kịp đà tăng của VN30, khiến chênh lệch (VN30F1905-VN30F1904) giảm xuống dưới -3 điểm.

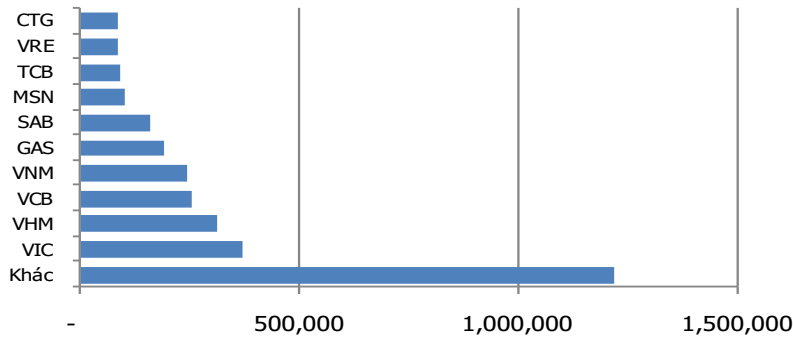
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



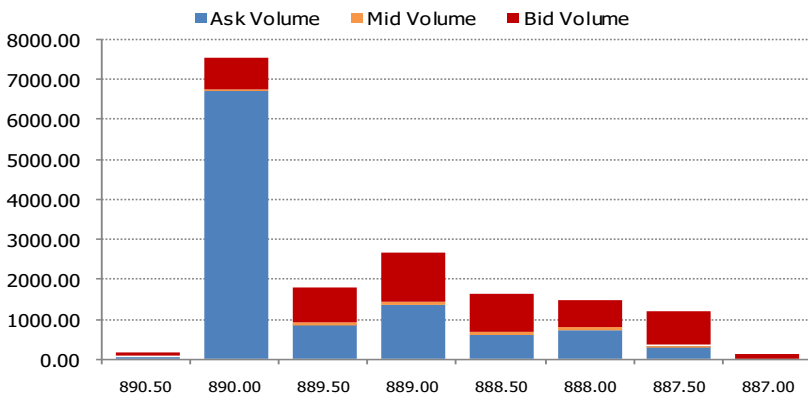
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch đầu tháng 4 diễn ra với đà tăng mạnh của các chỉ số ngay từ những phút mở cửa. Sự hứng khởi của các thị trường khu vực đã giúp thị trường trong nước tăng mạnh về điểm số. Tuy vậy, tâm lý giới đầu tư vẫn khá thận trọng khiến thanh khoản thị trường khá thấp. Dẫn dắt đà tăng lúc này là các Bluechips như VHM, VIC, VRE, VNM, MSN, GAS, PLX, cũng như các cổ phiếu ngân hàng MBB, VCB, VPB,...Nhóm đầu khí GAS, PLX...cũng tăng khá tốt trong bối cảnh giá dầu WTI đã vượt mốc 60 USD/thùng. Dù vậy, phần lớn các cổ phiếu bất động sản, xây dựng, chứng khoán giao dịch khá giằng co, phản ánh sự thận trọng của giới đầu tư. Phiên ATC khá cảm xúc với thị trường chứng khoán hôm nay. ROS gây chú ý với thanh khoản lên đến 12,8 triệu cổ phiếu, gấp đôi mức trung bình 10 phiên. VRE tăng 4,3% mạnh nhất trong nhóm VN30 và đây là nhân tố chính đẩy VN-Index lên 988 điểm hôm nay. Riêng VRE đóng góp 0,7 điểm vào mức tăng chung của thị trường.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 5,74 điểm (+0,64%) lên 905,87 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 14 mã tăng/14 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 40,14 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.567 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại tiếp tục là điểm sáng đáng chú ý khi họ mua ròng gần 100 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực mua tập trung mạnh vào các Bluechips như MSN (61,30 tỷ đồng), VRE (32,92 tỷ đồng), VCB (30,55 tỷ đồng), VNM (25,18 tỷ đồng) VIC (22,58 tỷ đồng). Ngược lại, khối ngoại tập trung bán ròng VJC (46,82 tỷ đồng), NVL (26,75 tỷ đồng), HDB (12,62 tỷ đồng), HCM (12,06 tỷ đồng), PHR (9,17 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	988.53	0.79	16.68	10.75
Dow Jones	26,258.42	1.27	16.73	12.56
S&P 500	2,867.19	1.16	18.90	14.37
Nikkei 225	21,623.37	0.53	15.90	8.04
Shanghai	3,170.36	2.58	15.14	27.12
DAX	11,681.99	1.35	14.70	10.64
Vàng	1,287.59	- 0.01	-	0.40
Dầu WTI	61.97	0.62	-	36.47

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai – 01/04/2019			
[EU] PMI Sản xuất Đức T.3	44.7	44.7	44.1
[EU] CPI T.3 (Flash)	1,5%	1.5%	1.4%
[US] Tăng trưởng Bán lẻ (core) T.4	1.4%	0.4%	-0.4%
[US] PMI Sản xuất ISM T.3	54.2		55.3
Thứ Ba – 02/04/2019			
[US] Tăng trưởng đơn hàng mới (core) T.2			
[Úc] Công bố Quý chi tiêu công thường niên			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Phố Wall "cắt cánh" trong phiên đầu tuần khi những nghi ngại về suy thoái kinh tế tạm lắng xuống nhờ số liệu vĩ mô tích cực từ hai nền kinh tế lớn nhất thế giới. Dow Jones bật lên hơn 329 điểm tương đương 1,27% lại một lần nữa vượt lên trên mốc 26.000 điểm trong khi S&P 500 được cộng thêm 1,16% đóng cửa với 2.867,19 điểm cao nhất trong 5 tháng. Công nghệ và ngân hàng vẫn là những nhóm dẫn dắt quen thuộc trong đà đi lên này. Lợi suất trái phiếu 10 năm leo thêm 8 điểm đạt mức 2,499% trong khi kỳ hạn 30 năm tăng đạt xấp xỉ 2,894%. Dollar giảm nhẹ 0,1%, ngất chuỗi tăng giá 4 phiên liên tiếp trước đó.
- Số liệu kinh tế lạc quan của Mỹ và Trung Quốc cũng giúp kéo chứng khoán châu Âu và châu Á lên cao trong phiên hôm qua, chỉ số chung toàn khu vực tăng lần lượt 1,2% và 0,94%. Dẫn đầu đà tăng của châu Á là Trung Quốc với chỉ số hai sàn Thượng Hải và Thâm Quyển vọt lên 2,58% và 3,57%, sàn Hong Kong cũng được hưởng lợi +1,66%. Các đồng tiền mạnh hai khu vực này diễn biến phân hóa: bảng Anh tăng 0,6%, euro đi ngang còn yên Nhật lại xuống 0,4% đạt mức tỷ giá USD/JPY=111,35 gia tăng khoảng cách với mức 110,0 đầu tuần trước.
- Giá dầu vẫn tiếp tục tăng nóng và chưa có dấu hiệu hạ nhiệt, futures dầu WTI hiện đã hơn 61,50 USD/thùng còn dầu Brent xấp xỉ chạm mức 69 USD/thùng. Vàng hạ 0,3% đạt 1.289,0 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- MSN tăng 3.700 đồng lên 88.000 đồng/CP và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, sau khi tạo đáy ngắn hạn quanh 82.000 đồng, cổ phiếu hồi phục mạnh trong 5 phiên gần đây. Với phiên tăng mạnh hôm nay giúp đường giá vượt lên trên các đường MA ngắn và trung hạn như MA5, MA10, MA50, MA100 và MA200 ngày. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD, ADX, RSI cho tín hiệu trái chiều nên khả năng rung lắc sẽ tiếp tục diễn ra trong những phiên tới. Ngắn hạn, ngưỡng hỗ trợ mạnh của cổ phiếu quanh 80.000-82.000 đồng/CP, ngưỡng kháng cự là vùng đỉnh quanh 92.000 đồng/CP.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.65	138,600	2.82	2.67%	109.54	2.40	26.18	9.36
TCB	Banks	8.83	25,550	-0.20	0.78%	31.01	-0.16	10.28	1.73
VIC	Real Estate Investment & Services	7.97	116,500	0.52	0.60%	96.18	0.37	85.26	6.76
MSN	Financial Services	7.00	88,000	4.39	3.29%	44.85	2.67	19.22	3.47
HPG	General Industrials	6.19	31,950	-0.78	0.94%	117.35	-0.44	7.92	1.68
VPB	Banks	5.29	20,250	0.25	1.49%	30.90	0.12	6.78	1.43
VJC	Travel & Leisure	4.72	114,700	-1.55	2.37%	110.39	-0.67	12.12	5.86
VHM	Real Estate Investment & Services	5.53	92,400	0.98	2.18%	30.91	0.49	49.17	3.35
MBB	Banks	4.05	22,400	0.00	1.12%	39.80	0.00	7.92	1.48
MWG	Technology Hardware & Equipment	3.68	84,100	-0.83	1.31%	40.95	-0.28	12.56	4.15
SAB	Beverages	3.65	249,700	0.00	1.17%	5.75	0.00	36.18	9.62
VCB	Banks	3.82	67,800	0.74	0.44%	46.38	0.26	20.18	3.97
STB	Banks	3.23	12,400	1.64	1.64%	20.74	0.47	16.67	0.94
HDB	Banks	3.08	29,550	-1.50	1.86%	32.61	-0.43	15.03	2.06
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.20	45,800	0.66	0.88%	14.97	0.19	10.70	2.25
NVL	Real Estate Investment & Services	2.75	55,500	-0.54	2.54%	41.80	-0.13	15.73	2.66
EIB	Banks	2.57	17,200	-2.27	2.33%	0.61	-0.54	15.61	1.39
VRE	General Retailers	2.70	36,100	4.34	4.18%	125.77	1.02	29.40	2.95
PNJ	General Retailers	2.04	100,300	0.80	1.31%	19.86	0.15	16.97	4.47
GAS	Oil & Gas Producers	1.46	100,700	2.55	2.54%	43.17	0.33	17.13	4.28
SSI	Financial Services	1.29	27,700	1.84	2.02%	27.80	0.21	10.61	1.55
CTG	Banks	1.26	22,250	-0.89	1.81%	61.94	-0.10	10.78	1.19
GMD	Industrial Transportation	1.01	26,450	-0.19	1.33%	7.51	-0.02	4.19	1.38
REE	Industrial Engineering	0.82	31,600	-0.78	1.43%	7.50	-0.06	5.49	1.05
ROS	Construction & Materials	0.83	32,150	0.47	3.38%	403.74	0.04	24.86	3.16
CTD	Construction & Materials	0.91	141,900	-1.05	0.85%	9.35	-0.09	7.73	1.39
SBT	Food Producers	0.73	18,250	-0.54	1.67%	25.71	-0.04	40.85	1.73
CII	Construction & Materials	0.70	24,800	0.20	1.63%	11.95	0.01	74.64	1.23
DPM	Chemicals	0.47	19,550	-0.26	1.82%	3.62	-0.01	11.73	0.95
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.59	118,000	-0.25	0.68%	4.42	-0.01	26.55	4.92

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐ Số giao dịch lãi	30
☐ Số giao dịch lỗ	5
☐ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐ Số giao dịch lãi	28
☐ Số giao dịch lỗ	6
☐ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn